



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 117916

VEWL#: _____

I-171#: 7 NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TÔN THẤT NGÔ
Last Middle First

Current Address: 104 Bàu Cỏ, P3/Quận 3, T.P. HỒ CHÍ MINH

Date of Birth: 2 March 1932 Place of Birth: HUẾ

Previous Occupation (before 1975): Major, Supply Section Chief,
(Rank & Position) Central Training Command, JCS/RVNAF

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 14, 1975 To April 30, 1978
Years: 2 Months: 10 Days: 16

(3 years, 10 months, 16 days if included 1 year of Forced Residence)

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S. ✓

Name, Address & Telephone Number	Relationship
----------------------------------	--------------

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: March 14, 1990

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : TÔN-THẮT-NGO
(Elated on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP
• ĐỖ THỊ PHƯƠNG-ANH	15 May 1945	Wife
• DƯƠNG ĐỖ PHƯƠNG ANH	23 Sept. 1973	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (If different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

* Enclosed here:

- 1 copy of my release certificate.
- 1 copy of marriage certificate.
- 1 copy of my birth certificate -
- 1 copy of my wife's birth certificate -
- 1 copy of my daughter's birth certificate -
- 1 copy of my 2nd release certificate -



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

TV#: 117916

VEWL#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TÔN THẤT NGÔ
Last Middle First

Current Address: 104 Bần Cờ, P.3 / Quận 3 / TP. HỒ CHÍ MINH

Date of Birth: 2 March 1932 Place of Birth: HUẾ

Previous Occupation (before 1975) - Major, - Supply Section Chief, Central Training Command, JGS/RVNAF.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 14, 1975 To April 30, 1978
Years: 2 Months: 10 Days: 16

(3 years, 10 months, 16 days if including 1 year of Forced Residence).

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name:

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S. ✓

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: March 14th 1990

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

TÔN THẤT NGŨ

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA
. ĐỖ THỊ PHUỜNG - ANH	15 May 1945	Wife
. DƯƠNG ĐỖ PHUỜNG - ANH	23 Sept. 1973	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (If different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

. Enclosed here :

- 1 copy of my release certificate .
- 1 copy of marriage certificate .
- 1 copy of my birth certificate .
- 1 copy of my wife's birth certificate .
- 1 copy of my daughter's birth certificate .
- 1 copy of my 2nd release certificate -

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11111111

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện lan bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07TT/LB ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thí hành quyết định số 11111111 ngày 22/01/1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: 11111111

Ngày, tháng, năm sinh: 11/11/1977

Quê quán: 11111111

Trú quán: 11111111

Nơi cho về: 11111111

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 11111111

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: 11111111 thuộc Huyện, Quận: 11111111 Tỉnh, Thành phố: 11111111

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: 11111111

- Thời hạn đi đường: 11111111 ngày (kể từ ngày ký giấy

ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: 11111111

+ Kèm theo 04 bản đăng ký xin đi vùng kinh tế mới theo sự điều động ...

Ngày 11 tháng 01 năm 1978
SỐ TỰ LÃNH ĐOÀN 700

Trung tá: 11111111

CATR ở nhà

Ngày 8 có đến nhà diện bị phục

ngày 13/5/78

ở CATR



V. Văn Sung

Số: 488

SỞ CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỄN

TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN LÂM THỊ TÙNG TÂN TỬ

Ngày 12/5/78 năm 1978

PHÒNG Q.L.T.A.

Ulll

Chứng nhận số 188/CA

Anh Tồn Thái Ngụ có đến

trình diễn tại Liên Ban An

Huân Đoàn Tái Bị Nhân

46/5/78

TRƯỞNG BẠP QUAN

Công an phường 8 Quận chuyên

LA Quan tại buổi gặp

ngày 09/9/78

T.M. Công an phường

phường Công an

phường

Qu. Văn Sung

Số: 126/Đ. CS/13/5/78

Giới quyết cho đ/s được Tam

Tư tại số 165/138 Thoa ng

Hải phường 8 Q. Tân Bình, Ph

giám một tháng đến hết

ngày 13/6/78 phải Thoa xếp

giả định Hải Hùng lập

nghe

ngày 13/5/78

T.M. Công an Quận

phố Đ. CS

Nguyễn Văn

BỘ QUỐC PHÒNG

Cục Quân Pháp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 316/TTg

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện tại bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07TT/LB ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 21/20 ngày 22/01/1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: ĐOÀN VĂN ĐOÀN

Ngày, tháng, năm sinh: 22/01/1928

Quê quán: Thị trấn Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Trú quán: Thị trấn Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Nơi cho về: Thị trấn Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các

tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Chỉ huy trưởng

Sĩ quan tiền lương Thượng tá

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,

Phường: Thị trấn Hòa Bình thuộc Huyện,

Quận: Thị trấn Hòa Bình Tỉnh, Thành phố: Thị trấn Hòa Bình

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố và các quan chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: không hạn chế

- Thời hạn đi đường: không hạn chế ngày (kể từ ngày ký giấy

ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: không cấp

Sự đồng ý của chính quyền địa phương bị tập trung cải tạo:

+ Kèm theo 04 bản đăng ký xin đi vùng kinh tế mới theo sự liệu động ...

Ngày 20 tháng 01 năm 1978

Số 21/20 ĐOÀN 700

Trung tá: Đoàn Văn Đoàn

CATT ở nhà

Đang bị có đến - hình diện bị hình

ngày 13/5/78

Đo CATT



V. Văn Sung

Số: 488

SỞ CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐA TRÌNH DIỆN
CÁC QUAN HIỆN TẬP TỤC TÂN TÂN
Ngày 12 tháng 3 năm 1978
PHÒNG G.L.T.A.

Ullle

Chứng nhận

Anh Tồn tại Ngõ có đến
trình diện tại Ban Ban
Hành chính Thủ Khoa
4/5/78

Công an phường 8 Quận Cầu Giấy
CA Quận Thủ Khoa

Ngày 09/9/78

T.M. Công an phường

phường Cầu Giấy

trụ sở

Qu. Cầu Giấy

Số: 126/02.028/13/5/78
Giải quyết cho đ/s được Tân
Trú tại số 165/138 Thoa Ng
Hải phường 8 Q. Tân Bình, Thủ
giảm một tháng đến hết
ngày 13/6/78 phải trả xếp
qua đình Hải Hưng lập
nghịệp

ngày 13/5/78

Th. Công an Quận
ph. Cầu Giấy

Nguyễn Văn

HỘI NỘI VỤ
CÔNG AN ĐẶC KHU
VŨNG TÀU - CÔN ĐẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 3/26/117

LỆNH THA

Tên DẶNG CÔNG HẬU
Chức vụ Giám đốc Công an Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo
Căn cứ quyết định số ngày 9 tháng 3 năm 1986
Chức Công an Đặc khu đối với bị can Tôn Thất Ngô
Qua cuộc điều tra xét thấy
Tội trốn đi nước ngoài, xét không cần thiết truy tố.
Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên Tôn Thất Ngô bị danh
Sinh ngày tháng năm 19 32
Sinh quán Huế
Trú quán 237/32 P1 - L. Bình Thạnh - tp/Hồ Chí Minh *(Đường Nguyễn Văn Hiến)*
Nghề nghiệp

Ông giám thị trại giam Công an Đ.K. Vũng Tàu - Côn Đảo thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến Ông Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo
để trình

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 6 năm 1986

GIÁM ĐỐC CÔNG AN ĐẶC KHU VT-CD



DẶNG CÔNG HẬU.

NƠI NHẬN

- Ông Viện trưởng VKSND Đặc khu để biết.
- để báo cáo
- Ông giám thị, trại giam Đặc khu để thi hành
- để biết
- Đương sự khi đã trình với Công an địa phương biết
- Lưu hồ sơ

BỘ TƯ- PHÁP
SỞ TƯ- PHÁP
TRUNG - PHẦN
TÒA SƠ-THẨM HUẾ
Số 3196
Ngày 17-11-58

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Chứng - Thư Thể vì khai - sinh

Của Tôn-Thất-Ngô

Năm một nghìn chín trăm ba mươi ba ngày muoi tháng muoi năm muoi giờ.

Trước mặt chúng tôi là NGUYEN-TOAI
Chánh-án Tòa Sơ-thẩm Huế, ngồi tại Văn-Phòng có ông
Trần-Kiến-Mai
Lục Sự giúp việc ;

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỄN

Ô Tôn-thất-Ngô (người đứng xin), 27 tuổi
nghề nghiệp Công chức trú tại 37 Dương Ba Sông
Thương-TU HUẾ căn cước số 38A000011
cấp tại Làng Nai-Niên Dã-Nang ngày 22-8-55
Và các nhân chứng của đương sự là:

1^o/Ô Dương-ba-Ngô 30 tuổi
nghề nghiệp Công-chức trú tại Số 84 Dương Thuận-An
HUẾ căn cước số 23A005379
cấp tại Quân C.S.H.N ngày 20-8-55

2^o/Ô Trương-van-Thành 32 tuổi
nghề nghiệp Quân nhân trú tại Số 37 Dương Tang Mạc Ho
HUẾ căn cước số A.000.653
cấp tại Quân C.S.H.N ngày 2-8-55

3^o/Ô Nguyễn-phuoc-t-Dong 32 tuổi
nghề nghiệp Quân nhân trú tại Số 70 Dương Thuận-An
HUẾ căn cước số 1.3303
cấp tại Quân C.S.H.N ngày 11-10-55

Sau khi đã nghe đọc các điều lệ hiện hành về tội mang khai hộ tịch đối với người đứng xin, về tội ngụy chứng đối với các nhân chứng, những người sau này đã tuyên thệ và xát nhận lời khai của người đứng xin rằng :
Tôn-Thất-Ngô con trai (trai hay gái)

Quốc-tịch Việt-Nam
sinh ngày hai tháng ba

năm ba mươi chín trăm ba mươi hai (1932)
tại làng Y-DA huyện Thừa-Thiên Phủ Vang tỉnh Thừa-Thiên
là con của Tôn-thất-Mai
và bà thị Khuong (chánh hay thứ)

người đứng xin khai thêm rằng hiện không thể xin sao, lục khai-sinh của Tôn-thất-Ngô được vì lẽ sổ hộ tịch nơi sinh quán của y Số bộ thất lạc vì chiến tranh

Bởi vậy chúng tôi, căn cứ theo lời khai trên và chiếu các điều 47-48 H.V. HỌ-LUẬT, lập chứng thư thế vì khai-sinh này cấp cho đương sự để tùy nghi sử dụng.

Những nhân chứng và người đứng xin có ký tên với chúng tôi và ông Lục-Sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự

Trần-kiên-Hải
(Ký tên)

Chánh - án

Nguyễn-Thoai
(Ký tên)

Nhân chứng

1o) Đương ba Nây
Ký tên

2o) Trương van Thanh
Ký tên

3o) Nguyễn-phước-t Dong
Ký tên

Người đứng xin

Tôn-thất-Ngô
Ký tên

Trước bạ tại Huế

Ngày 17 tháng 11 năm 196

Quyển 25 tờ 79 số 8196

Thâu miễn thuế

CHỦ SỰ

Ký tên và đóng dấu

SAO-Y CHÁNH-BẢN

CHÁNH-LỤC-SỰ



Lệ phí một bản Sao 5\$

BỘ TƯ- PHÁP
SỞ TƯ- PHÁP

TRUNG - PHẦN

TÒA SƠ-THẨM HUẾ

Chứng - Thư Thể vì khai - sinh

Số 3196
Ngày 17-11-55

Của Tôn-Thất-Ngô

Năm một nghìn chín trăm ba mươi ba ngày Mười bảy
tháng Mười một hồi Mười lăm giờ.

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN-TOẠI
Chánh-án Tòa Sơ-thẩm Huế, ngồi tại Văn-Phòng có ông Trần-kim-Mai
Lục Sự giúp việc ;

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN

Ở Tôn-thất-Ngô (người đứng xin), 27 tuổi
nghề nghiệp Công chức trú tại 37-Dương-Bơ-Sông
Thương-TU-HUẾ căn cước số 32A000011
cấp tại Làng Nại-Hiền Đà-Nang ngày 22-8-55

Và các nhân chứng của đương sự là:

1^o/Ở Dương-ba-Nhảy 36 tuổi
nghề nghiệp Công-chức trú tại 38-84-Dương-Thần-An
HUẾ căn cước số 23A005579
cấp tại Quân C.S.H.N ngày 28-9-55
2^o/Ở Trương-van-Thành 32 tuổi
nghề nghiệp Quân nhân trú tại 38-37-Dương-Tang-Mạc-Ho
HUẾ căn cước số A.000.653
cấp tại Quân C.S.H.N ngày 2-9-55
3^o/Ở Nguyễn-phước-t-Dong 32 tuổi
nghề nghiệp Quân nhân trú tại 58-70-Dương-Thần-AN
HUẾ căn cước số T.3393
cấp tại Quân C.S.T.N ngày 11-10-55

Sau khi đã nghe đọc các điều lệ hiện hành về tội mang khai hộ tịch đối
với người đứng xin, về tội ngụy chứng đối với các nhân chứng, những người
sau này đã tuyên thệ và xác nhận lời khai của người đứng xin rằng :

Tôn-Thất-Ngô, con trai (trai hay gái)
Quốc-tịch Việt-Nam
sinh ngày BAI tháng BA

năm Một ngàn chín trăm ba mươi hai (1932)
tại làng VY-ĐA huyện Thuo-Thiên Phú Vang tỉnh Thừa-Thiên
là con của Ông Tôn-thất-Mai
và bà Lê-thị-Khuông vợ Chánh (chánh hay thứ)

người đứng xin khai thêm rằng hiện không thể xin sao, lục khai-sinh của Tôn-thất-Ngũ được vì lẽ sổ hộ tịch nơi sinh quán của y Số sổ thất lạc vì chiến tranh

Bởi vậy chúng tôi, căn cứ theo lời khai trên và chiếu các điều 47-48 H.V. HỘ-LUẬT, lập chứng thư thế vì khai-sinh này cấp cho đương sự để tùy nghi sử dụng.

Những nhân chứng và người đứng xin có ký tên với chúng tôi và ông Lục-Sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự
Trần-kiểm-Mai
(Ký tên)

Chánh- án
Nguyễn-Thoại
(Ký tên)

Nhân chứng

Người đứng xin
Tôn-thất-Ngũ
(Ký tên)

1) Quang ba Nây
(Ký tên)

2) Trương văn Thanh
(Ký tên)

3) Nguyễn phước t. Dong
(Ký tên)

Trước bạ tại Huế

Ngày 17 tháng 11 năm 1966

Quyển 25 tờ 79 số 3196

Thủ hiện thụ

CHỦ SỰ

Ký tên và đóng dấu

SAO-Y CHÁNH-BẢN

CHÁNH-LỤC-SỰ



lệ phí một bản Sao 5#

ỦY BAN NHÂN DÂN

Phường, Xã _____

Quận, Huyện _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

SƠ YẾU-LÝ LỊCH

TẠO THAY THẺ KHẨN SANG

Họ tên Đỗ Thị Phương Anh
Trái hay phải gai
Ngày tháng năm sinh 15.5.1965

Nơi sinh gia đình
Thành phần xã hội cảnh gia đình _____

Họ tên tuổi Đỗ Văn Lôi 78 tuổi
Quốc tịch người cha Kiêng
Nghề nghiệp chết

Chỗ ở _____
Họ tên tuổi Lâm Thị Phương 74 tuổi
Quốc tịch người mẹ Kiêng
Nghề nghiệp già yếu
Chỗ ở 104 Bàu Lũ Phường 3, Quận 3
Lý do không có khai báo _____

li thất lạc

Xin cam đoan các tài liệu nơi bản lý lịch này đúng sự thật-tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có khuyết gian, xin cơ quan chính quyền chứng nhận để tôi tạm xử dụng trong phạm vi pháp luật hiện hành trong khi chờ đợi chủ trương của chính quyền về trường hợp này.

Ngày 07 tháng 3 năm 1984

NGƯỜI XIN XỬ LÝ

Ngôaub

Người chứng thứ nhất:

Họ tên tuổi Phạm Thị Huệ
Nghề nghiệp Bán gạo
Địa chỉ 102 Bàu Lũ Phường 3, Quận 3
Quan hệ với người khai cư ngụ cùng Tô

Ruê

Người chứng thứ hai:

Họ tên tuổi Phạm Thị Tâm 16 tuổi
Nơi ở nhà
Địa chỉ 104 Bàu Lũ Phường 3 Quận 3
Cư ngụ cùng Tô Thị Huệ

Ba

XÁC NHÃ
SỐ 10
TĐ-H

Cố Anh và 2015
08 09 84



Delivered

7/2/84

SỞ Y BÀN CHÁNH

CCANH 33 CAY BAN CHAN KHU THUP HO

TP. HO CHI MINH, ngày 14 tháng 3 năm 1960

TM. LY BAN NHAN DAN 3. QUAN 3



Trang Thi và Tru 2/4

ỦY BAN NHÂN DÂN

Phường, Xã _____

Quận, Huyện _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

TÊN LỊCH LỊCH SỬ BANH

Họ tên Đỗ Thị Phụng Anh
Thức hay gọi gai
Ngày sinh năm 15-5-1945

Nơi sinh gia đình
Thức ở phía

Họ tên tuổi Đỗ Văn Lợi 78 tuổi
Quốc tịch người cha Kiên
Nghề nghiệp chết

Chỗ ở _____
Họ tên tuổi Lâm Thị Phụng 74 tuổi
Quốc tịch người mẹ Kiên
Nghề nghiệp già yếu
Chỗ ở 104 Bàu Lũ Phường 3, Quận 3

lý do không có khai sinh không có khai sinh

Xin cam đoan các tài liệu gốc bản lý lịch này đúng sự thật tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có khác gian, xin cơ quan chính quyền chứng nhận để tôi làm xử đúng trong phạm vi pháp luật hiện hành trong thời hạn quy định của pháp luật và trường hợp này.

Ngày 02 tháng 9 năm 1984

NGƯỜI LỊCH SỬ TÊN

Nguyễn

Người chứng thực tại:

Họ tên tuổi Phạm Thị Phụng
Nghề nghiệp Bán gạo
Địa chỉ 102 Bàu Lũ Phường 3, Quận 3
Quần thể nào người khai cư ngụ cùng tôi

Phụng

Người chứng thực tại:

Họ tên tuổi Phạm Thị Tâm 14 tuổi
Nơi ở thờ
Địa chỉ 104 Bàu Lũ Phường 3, Quận 3
Cư ngụ cùng tôi Chị Tâm

Ba

D. closed

7.11.16

RECEIVED - 2. 21. 19

دکتر

CCNY LIBRARY

5. TRƯỜNG CHINH ngày 14 tháng 3 năm 1997

TM. LY 3 AN NH PHU DANH 3. 20 AN 3

Det



Dr. J. M. Smith

Frang. Koenig

2. Damped

[Faint handwritten notes at the bottom of the page]

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Hiền vương
Huyện, Quận 3
Tỉnh, Thành phố Saigon

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT
Số **1326**
Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Dương Đỗ Phương Anh Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm, sinh 23 Tháng 09 Năm 1973, 0h37'
Nơi sinh Saigon, Đường đường Saint Paul
Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đỗ Thị Phương Anh</u>	<u>Dương Văn Hành</u>
Tuổi	<u>28T</u>	<u>28T</u>
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>
Nghề nghiệp	<u>Nghề sĩ</u>	<u>Kỹ giả</u>
Nơi thường trú	<u>Saigon, 104</u>	<u>Bản Cò</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Dương Văn Hành

Người đứng khai

Đã ký ngày 26 tháng 9 năm 19 **73**
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Đã ký : Trung úy BUI QUANG HIEN

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH ^{V6}

Ngày 20 tháng 3 năm **1989**

T/M UBND **93**

Ký tên, đóng dấu



Dương Thị Thủy

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Hiền vương
Huyện, Quận 3
Tỉnh, Thành phố Saigon

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT
Số 1326
Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Dương Đỗ Phương Anh Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm, sinh 23 Tháng 09 Năm 1973, 0h37'
Nơi sinh Saigon, Đường trường Saint Paul
Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đỗ Thị Phương Anh</u>	<u>Dương Văn Hành</u>
Tuổi	<u>28T</u>	<u>28T</u>
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>
Nghề nghiệp	<u>Nghề sĩ</u>	<u>Kỹ sư</u>
Nơi thường trú	<u>Saigon, 104</u>	<u>Bà Cò</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Dương Văn Hành

Đăng ký ngày 26 tháng 9 năm 19 73
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký : Trung úy BUI QUANG HIEN

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 20 tháng 3 năm 1989

T/M UBND Q3

Kiểm đóng dấu



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT6

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn Phường 3

BẢN SAO

Thị xã, Quận BaSố 011/88Thành phố, Tỉnh Hồ Chí MinhQuyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

	VỢ	CHỒNG
HỌ VÀ TÊN Bí danh	ĐỖ THỊ PHƯƠNG ANH	TÔN THẤT NGỌ
Sinh ngày, tháng năm Quê quán	15 - 5 - 1945	02 - 3 - 1932
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt - Nam	
Nghề nghiệp	Buôn bán	Giáo sư
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	104 Bán - Cờ P.3 - Q.3	237/32 Nguyễn văn Đậu P.11 - Q. Bình Thạnh
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	020508915	

Người chồng ký

Người vợ ký

Đăng ký ngày 23 tháng 01 năm 1988TM UBND Phường 3 - Quận 3

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

P. Chủ tịch**Nguyễn văn Căn (Đã ký và đóng dấu)**

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 3 năm 1990TM. UBND P.3 - Q.3

Đóng dấu (ghi rõ họ tên, chức vụ)

*Đặng Ngọc Tuyết*

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT6

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn Phường 3

Thị xã, Quận Ba

Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

BẢN SAO

Số 011/88

Quyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

	VỢ	CHỒNG
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>LỖ THỊ PHƯƠNG ANH</u>	<u>TÔN THẮT NGỘ</u>
Sinh ngày, tháng năm Quê quán	<u>15 - 5 - 1945</u>	<u>02 - 3 - 1932</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt - Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Buôn bán</u>	<u>Giáo sư</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>104</u> <u>Bến - Cỏ</u> <u>P.3 - Q.3</u>	<u>237/32</u> <u>Nguyễn Văn Đậu</u> <u>P.11 - Q. Bình Thạnh</u>
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	<u>020508915</u>	

Người chồng ký

Người vợ ký

Đăng ký ngày 23 tháng 01 năm 1988

TM UBND

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

P. Chủ tịch

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 3 năm 1990

TM. UBND

Đóng dấu (ghi rõ họ tên, chức vụ)

P. CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đậu

Mrs ĐỖ THỊ PHƯƠNG ANH
104 Bần Cốc, P3/QUẬN 3
TP. HỒ CHÍ MINH - VIỆT NAM

PAR AVION



FAMILIES OF VPP ASSOCIATION
P.O. BOX 5435, ARLINGTON



VA 22205 - 0000 03 1990

U.S.A

PAR AVION VIA AIR MAIL

610
23 310

PAR AVION



PAR AVION